

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Út

*Các Thẩm phán:*

Ông Trịnh Xuân Miễn

Ông Nguyễn Trọng Quế

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Văn Mil, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Trúc Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 127/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Bé Th1, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bé Th1 và bị hại Nguyễn Kim B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: Nguyễn Bé Th1, sinh ngày 01/01/1983 tại Cà Mau; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Mỹ Đông, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: Khóm 1, phường Tân Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hải Thoại, sinh năm 1960 và bà Trương Ngọc Hà, sinh năm 1963; Anh, chị, em ruột: 05 người, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1991, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Chồng: Nguyễn Minh Hải, sinh năm 1977 (Đã ly hôn); Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/02/2022 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt.

**- Bị hại có kháng cáo:** Chị Nguyễn Kim B, sinh năm 1985; Địa chỉ: Ấp Mỹ Đông, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. (Có mặt)

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (không được Tòa án triệu tập):**

1. Chị Nguyễn Bé Th2, sinh năm 1988; Địa chỉ: Ấp Mỹ Đông, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

2. Chị Nguyễn Khả D, sinh năm 2003; Địa chỉ: Ấp Mỹ Đông, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

3. Anh Tạ Quốc N, sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp Mỹ Đông, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

4. Chị Nguyễn Kim Tr, sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp Mỹ Đông, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- *Người làm chứng (không được Tòa án triệu tập):*

1. Bà Lê Thị Kim Y, sinh năm 1968; Địa chỉ: Ấp Mỹ Đông, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Nh, sinh năm 1970; Địa chỉ: Ấp Mỹ Đông, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

3. Ông Trần Hòa H1, sinh năm 1974; Địa chỉ: Ấp Mỹ Đông, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

4. Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1965; Địa chỉ: Ấp Mỹ Đông, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

5. Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp Mỹ Đông, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13 tháng 12 năm 2021, Nguyễn Bé Th1 đi từ thành phố Cà Mau về nhà của mình tại ấp Mỹ Đông, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau gặp chị Liên (hàng xóm của Th1) để giải quyết mâu thuẫn cá nhân. Khi về đến nhà thì Th1 đi tìm chị Liên, em gái của Th1 là Nguyễn Bé cũng đi theo phía sau Th1 để can ngăn nếu xảy ra đánh nhau. Do chị Liên không có nhà nên Th1 và đi đến nhà của chị Nguyễn Kim B (cùng xóm) tìm chị Liên nhưng vẫn không gặp. Lúc này Th1 đứng trước nhà chị B chửi chị Liên thì xảy ra cự cãi qua lại với chị B và anh Tạ Quốc N (chồng chị B). Chị B và anh N đuổi Th1 và về nhà cả hai không về mà tiếp tục cự cãi, lúc này Nguyễn Khả D (con gái của Th1) đi gom hụi ngang thấy sự việc nên ghé vào can ngăn.

Thấy Th1 và Th2 vẫn tiếp tục chửi, anh N lấy sọt đựng rác hắt về phía Th1 và để đuổi cả hai về nhà không trúng, sau đó anh N bỏ đi vào phía trước cửa nhà. Do tức giận việc anh N hắt rác vào người nên Th1 chạy vòng qua bên hong mái che chỗ anh N nhặt gạch, đá chọi vào người anh N. Chị B sợ trúng anh N nên chạy đến giơ hai tay lên cản trước mặt Th1, còn D sợ chị B đánh nhau với Th1 nên la lên “Dì B ơi đừng đánh lộn với mẹ con” và chạy đến ngăn cản, D đẩy chị B lùi lại tựa lưng vào cây cột kẽm của mái che nhà chị B, cùng lúc này trên tay trái của Th1 cầm 01 cục gạch bề có dính lớp bê tông đánh trúng vào mặt của chị B 01 cái, Th1 tiếp tục cầm cục gạch quơ qua quơ lại trúng nhiều cái vào vùng mặt, đầu của chị B. Anh N thấy mặt của chị B chảy nhiều máu nên cầm rổ bằng nhựa chọi về phía Th1 và D thì trúng vào chậu hoa Lan (loại chậu đất nung) đang treo trên mé hiên làm chậu Lan bị vỡ 01 mảnh trúng vào đầu của D. Th1 thấy mặt của chị B bị thương tích, chảy máu nên không đánh nữa và vứt cục gạch lại hiện trường rồi bỏ về. Sau đó, gia đình chị B trình báo sự việc cho Công an xã Trần Thới đến lập biên bản.

Ngày 13/12/2021, Nguyễn Thị B có đơn yêu cầu giám định thương tật, đồng thời yêu cầu khởi tố vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) cục gạch bê có lớp bê tông bên ngoài dính chất màu đỏ nghi là máu, có kích thước phần dài nhất 10,8cm; phần rộng nhất 7,07cm;
- 01 (một) nón bảo hiểm có vết màu đỏ nghi là máu (đã qua sử dụng);
- 01 (một) chậu đất nung, có kích thước: đường kính miệng 16 cm; đường kính đáy 10 cm; chiều cao 11 cm; tình trạng chậu bị vỡ (đã qua sử dụng).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 293/TgT-21 ngày 31/12/2021 của Trung Tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận:

- 01 vết sẹo giữa sống mũi, kích thước 0,8cm x 0,3cm. Tỷ lệ 03%. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

- 01 vết sẹo nếp mũi má phải, kích thước: 1,5cm x 0,1cm. Tỷ lệ 03%. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

- 01 vết thay đổi sắc tố da vùng má phải, kích thước: 05cm x 0,5cm. Tỷ lệ 1,5%. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

- Mất phải: Chấn thương dập nhãn cầu, phù võng mạc, giảm thị lực 1/10. Tỷ lệ 21%. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là: 27%.

Kết luận khác: Cơ chế do vật tày có cạnh tác động trực tiếp vào vùng tổn thương làm xây xát da, rách da, tổn thương mắt để lại thương tích trên.

Kết luận giám định số: 649/C09B ngày 17/01/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Mẫu vật gửi giám định (01 cục gạch bê có lớp bê tông bên ngoài dính chất màu đỏ nghi máu, kích thước: phần dài nhất 10,8cm; phần rộng nhất 7,07cm tác động vào cơ thể gây thương tích là hung khí nguy hiểm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường chi phí điều trị bệnh và tổn thất tinh thần và thu nhập thực tế bị mất với tổng số tiền là 105.800.000 đồng. Quá trình điều tra bị cáo đã nộp 5.000.000 đồng cho Cơ quan điều tra và Cơ quan điều tra đã nộp vào sổ tài khoản 3949.0.9095818.00000 của Kho bạc Nhà nước.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau đã quyết định:

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự;

*Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Bé Th1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bé Th1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136; Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Bé Th1 có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền 28.070.000đ (Hai mươi tám triệu, không trăm bảy mươi nghìn đồng), nộp tại Chi cục hành án dân sự huyện Cái Nước.

Bị cáo Th1 đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) vào số tài khoản 3949.0.9095818.00000 của Kho bạc Nhà nước được đối trừ và tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 23.070.000đ (Hai mươi ba triệu, không trăm bảy mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, bị cáo Nguyễn Bé Th1 có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo, lý do bị cáo không đánh vào mắt của bị hại; yêu cầu giám định lại thương tích của bị hại; nếu không giám định lại thì xin được hưởng án treo.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, bị hại Nguyễn Kim B kháng cáo đề nghị tăng hình phạt tù đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bồi thường 105.800.000 đồng.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, yêu cầu giám định lại thương tích của bị hại; nếu không giám định lại thì xin được hưởng án treo. Bị cáo xác định không cung cấp thêm chứng cứ, tài liệu, tình tiết nào mới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau về phần hình phạt và trách nhiệm dân sự.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin được giảm hưởng án treo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Bé Th1 khai nhận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/12/2021, Nguyễn Bé Th1 đến nhà chị Nguyễn Kim B để tìm chị Liên giải quyết mâu thuẫn thì xảy ra cự cãi dẫn đến đánh nhau với vợ chồng chị B và bị cáo Nguyễn Bé Th1 đã dùng 01 cục gạch bể có dính lớp bê tông đánh trúng vào mặt của chị B 01 cái rồi tiếp tục dùng cục gạch quơ qua quơ lại nhiều cái trúng vào vùng mặt, đầu của chị B gây thương tích 27%. Tuy nhiên, bị cáo Th1 cho rằng bị cáo không có đánh vào mặt của bị hại nên việc giám định bị hại tổn thương mắt 21% (do mắt phải bị chấn thương đập nhãn cầu, phù võng mạc, giảm thị lực 1/10), bị cáo không đồng ý và cho rằng Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 293/TgT-21 ngày 31/12/2021 của Trung Tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau là không chính xác, tại cấp sơ thẩm bị cáo có yêu cầu Hội đồng xét xử trung cầu giám định lại nhưng không được chấp nhận.

Thấy rằng: Quá trình điều tra, bị cáo cũng đã yêu cầu Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định lại đối với thương tật của bị hại và Cơ quan điều tra cũng đã xác minh, làm rõ các vấn đề liên quan đến Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại, cụ thể tại Công văn số 27/CV-TTPY ngày 20/5/2022 của Trung Tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Cà Mau (Bút lục 185). Hơn nữa, tại Giấy chứng nhận thương tích cũng xác định về mặt đối với bị hại: Quanh mi mắt phải tím bầm, sưng nề, xây xát da rỉ máu, sờ nắn đau, sung huyết kết mạc mắt phải. Như vậy, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 293/TgT-21 ngày 31/12/2021 của Trung Tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau đối với thương tích của bị hại tại thời điểm giám định là có cơ sở và chính xác, không có căn cứ xác định kết quả giám định không đúng để giám định lại theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Với các tình tiết trên, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử bị cáo Nguyễn Bé Th1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm, chiếm đoạt đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, bị cáo phải chịu hình phạt theo quy định pháp luật hình sự.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, thấy rằng: Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo gồm: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại với số tiền là 5.000.000 đồng và gia đình bị cáo có người thân có công với cách mạng (cô ruột là Liệt sĩ) nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3.1] Tuy nhiên, xét tính chất của vụ án, mức độ phạm tội của hành vi phạm tội, bị cáo gây thương tích cho bị hại 27% dùng hung khí nguy hiểm; sau khi gây án bị cáo chỉ bồi thường được một phần thiệt hại cho bị hại; bị cáo có thành khẩn khai báo, nhưng chưa thể hiện được thái độ ăn năn hối cải, trước và sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đều không thừa nhận tỷ lệ tổn thương của bị hại ở vùng mắt; đối với đại diện VKSND huyện Cái Nước cũng đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng án sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là chưa tương xứng với tính chất, hậu quả bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào mới để làm cơ sở giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, việc bị cáo xin hưởng án treo là không có cơ sở chấp nhận. Đồng thời, do án sơ thẩm lượng hình đối với bị cáo là chưa phù hợp, mức hình phạt chưa tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, nên xét kháng cáo của bị hại đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở, nên được chấp nhận. Từ đó, xét rằng cần tuyên phạt bị cáo 02 năm tù bằng mức khởi điểm của khung hình phạt quy định khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4] Xét kháng cáo của bị hại đề nghị tăng số tiền bồi thường ệt hại:

Bị hại yêu cầu bị cáo Th1 có trách nhiệm bồi thường tổng số tiền là 105.800.000 đồng, bao gồm: Tiền thuê xe dịch vụ đưa đi Bệnh viện đa khoa Năm Căn cấp cứu là 500.000 đồng; Tiền chi phí điều trị và viện phí là 2.500.000 đồng; thuốc điều trị, thuốc liên sọ là 4.800.000 đồng; thuê xe dịch vụ đi Cà Mau điều trị vết thương là 500.000 đồng; thuê xe dịch vụ đi Cà Mau tái khám là 500.000 đồng; Tiền bồi thường tổn thất tinh thần và sức khỏe là 74.500.000 đồng; Tiền thu nhập thực tế bị mất (15 ngày x 1.500.000 đồng) là 25.500.000 đồng. *Xét tính phù hợp của các khoản yêu cầu nêu trên, thấy rằng:* Tiền thuê xe dịch vụ đưa đi Bệnh viện đa khoa Năm Căn cấp cứu là 500.000 đồng, thuê xe dịch vụ đi Cà Mau điều trị vết thương là 500.000 đồng, thuê xe dịch vụ đi Cà Mau tái khám là 500.000 đồng theo bảng kê là phù hợp nên được chấp nhận. Đối với số tiền bồi thường tổn thất tinh thần và sức khỏe bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường là 74.500.000 đồng, án sơ thẩm xét bị hại bị thương tích 27%, nên cần chấp nhận mức bồi thường là 13 lần mức lương cơ sở 19.370.000 đồng là phù hợp tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự. Đối với tiền Th1 nhập thực tế bị mất, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường là 25.500.000 đồng (15 ngày x 1.500.000 đồng), án sơ thẩm chấp nhận 4.200.000 đồng (300.000đ/ngày x 07 ngày x 02 người = 4.200.000 đồng) là phù hợp, vì sau khi bị xâm phạm sức khỏe bị hại vẫn sinh hoạt, đi lại được và bị hại cũng không chứng minh được thu nhập thực tế bị mất. Đối với tiền chi phí điều trị và viện phí là 2.500.000 đồng; thuốc điều trị, thuốc liên sọ là 4.800.000 đồng, án sơ thẩm chấp nhận 3.000.000 đồng là phù hợp, vì bị hại dùng thuốc liên sọ là không theo chỉ định. Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 28.070.000 đồng là phù hợp. Do bị hại kháng cáo, nhưng không có chứng từ chứng minh, nên kháng cáo tăng tiền bồi thường không được chấp nhận. Bị cáo đã nộp khắc phục số tiền 5.000.000 đồng, được đối trừ và tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là 23.070.000 đồng như án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp.

[4] Với các phân tích nêu trên, xét kháng cáo của bị hại và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là có cơ sở được chấp nhận một phần.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm.

[6] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị, đã có hiệu lực hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Bé Th1 và kháng cáo tăng số tiền bồi thường thường thiệt hại của bị hại Nguyễn Kim B. Chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của bị hại Nguyễn Kim B đối với bị cáo Nguyễn Bé Th1. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau về phần hình phạt.

2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bé Th1 02 (hai) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức Th1, miễn, giảm, Th1, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Bé Th1 có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền 28.070.000đ (*Hai mươi tám triệu, không trăm bảy mươi nghìn đồng*), nộp tại Chi cục hành án dân sự huyện Cái Nước. Bị cáo Th1 đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) vào số tài khoản 3949.0.9095818.00000 của Kho bạc Nhà nước được đối trừ và tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 23.070.000đ (*Hai mươi ba triệu, không trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu hành án của người được hành án cho đến khi hành xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải hành theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.153.500 đồng (một triệu một trăm năm mươi ba nghìn năm trăm đồng); Bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm.

*Trường hợp bản án được hành theo quy định tại Điều 2 Luật hành án dân sự thì người được hành án dân sự, người phải hành án dân sự có quyền thoả Th1lên hành án, quyền yêu cầu hành án, tự nguyện hành án hoặc bị cưỡng chế hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật hành án dân sự; thời hiệu hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật hành án dân sự.*

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Cái Nước;
- Tòa án nhân dân huyện Cái Nước;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Huỳnh Văn Út**